| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÁ THƯỚC**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 26/2020/QĐST-HNGĐ | *Bá Thước, ngày 28 tháng 02 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2020/TLST/ HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020 giữa :

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T ; Sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Thôn L , xã C L , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Hà Văn T ; Sinh năm: 1989

Nơi cư trú: Thôn L , xã C L , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị T và anh Hà Văn T .

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Hà Văn T đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị T và anh Hà Văn T không có con chung.

- Về tài sản: Chị Hoàng Thị T và anh Hà Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Chị Hoàng Thị T và anh Hà Văn T khai không có nợ chung.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Hoàng Thị T và anh Hà Văn T tự nguyện thỏa thuận: Chị Hoàng Thị T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp 300.000đ, hoàn trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) theo biên lai thu số: AA/2018/0005224 ngày 13/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND;
- Chi cục THA;
- UBND xã Cổ Lũng;
- Lưu Hs.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Quyên**